



2023年度厚生労働省委託事業
Program commissioned by the Ministry
of Health, Labour and Welfare



MATSUMOTO
まつもと



英語・スペイン語・中国語・ベトナム語

2023/4/19 (発行日)

むりょう! FREE! GRATUITO! 免费! Miễn phí!

にほんご しごのための日本語 Japanese Language for Work

外国人就労・定着支援研修 外国人就业及稳定就业支援培训 Training Course for Promoting Stable Employment of Foreign Residents
Curso de Capacitación para Promover el Empleo Estable para Residentes Extranjeros
Khóa đào tạo hỗ trợ tìm kiếm việc làm ổn định dành cho người nước ngoài

No.	かいじょう Place Lugar 会場 Địa điểm học	レベル Level Nivel 等级 Trình độ	コースきかん、にちじ Course Period, Times Período del Curso, Horario 培训期间、课程表 Thời gian khóa học	もうしこみ しめきり Application Deadline Fecha Límite para Inscripción 申请最后期限 Hạn đăng ký	レベルチェックテスト Placement Test Prueba de nivel 日语水平测试 Bài thi kiểm tra trình độ
95	まつもとし きんろうしゃ ふくしセンター Matsumoto-shi Kinrosha Hukushi Center	1	2023/5/25 ~ 2023/7/27 月・水・木・金 Mon. Wed. Thu. Fri. 2 ^a , 4 ^a , 5 ^a , 6 ^a Lun. Mie. Jue. Vie 周一, 周三, 周四, 周五	5/17	5/19 9:30~



ざいりゅうしかく / Status of residence / Tipo de visa / 居留资格 / Tư cách lưu trú

- ・えいじゅうしゃ / にほんじんのはいぐうしゃ など / えいじゅうしゃのはいぐうしゃ など / ていじゅうしゃ
- ・Permanent resident, Spouse or child of Japanese national, Spouse or child of permanent resident, and Long term resident
- ・Residente permanente ("eijusha"), cónyuge o hijo de japonés ("nihonjin no haigusha"), cónyuge o hijo de residente permanente ("eijusha no haigusha") y residente de largo período ("teijusha").
- ・永住者, 日本人の配偶等, 永住者の配偶等, 定住者
- ・Người cư trú vĩnh viễn, vợ/chồng của người Nhật, v.v..., vợ/chồng của người cư trú vĩnh viễn, v.v..., người đăng ký thường trú.



もうしこみ / To apply / Inscripción / 報名方法 / Cách đăng ký

- ・ハローワークでもうしこみ ・Apply to the Hello Work
- ・Inscribirse en la Oficina Pública de Empleos (Hello Work)
- ・请在公共职业安定所进行咨询、办理申请手续
- ・Đăng ký tại Văn phòng ổn định việc làm Hello Work



●しゃしん1まい
Photo × 1, 1 Foto
照片1张, 1 tấm ảnh
(3×4cm)



●ざいりゅうカードまたはパスポート /
Residence card (ZAIRYU Card) or Passport /
La Tarjeta de Residencia o Pasaporte /
在留卡或护照 / Thẻ lưu trú Hoặc hộ chiếu

- ・レベルチェック
テスト
- ・Placement Test
- ・Prueba de nivel
- ・日语水平测试
- ・Bài thi kiểm tra
trình độ



けんしゅうスタート
Training Begins / Inicio del curso
进修开始 / Bắt đầu khóa đào tạo

といあわせ / Contact Info / Información de contacto / 联系方式 / Liên hệ

マナベ Ms. Manabe	080-4336-0282 tabunka31@softbank.ne.jp	にほんご / English / Spanish / Portuguese
ハローワーク まつもと Hello Work Matsumoto	0263-27-0111 → 43#	3-6-21 Shonai, Matsumoto-city



- このコースでは、安定就労に向けて、「はたらく」場面で用いる日本語や日本の職場習慣、雇用慣行などを学びます。
 - This course aims to promote stable employment by teaching Japanese used in work situations, in addition to business customs and employment practices.
 - En este curso aprenderán japonés que se usa en escenas relacionadas con "trabajo", las costumbres en el lugar de trabajo y las prácticas habituales de empleo en Japón entre otras cosas.
 - 本课程将学习在"工作"场景中使用的日语、日本职场的习惯和雇佣习惯等，为稳定就业做准备。
 - Trong khóa học này, bạn sẽ học tiếng Nhật sử dụng trong các tình huống "Làm việc", tập quán ở nơi làm việc của Nhật Bản và thói quen tuyển dụng, v.v... để có được việc làm ổn định.
- 職場見学、ハローワーク訪問などを実施し、安定就労につなげます。
 - Tours of workplaces, a visit to a Hello Work office, and other such activities will be held toward promoting stable employment.
 - Realizando visita del lugar de trabajo, visita de la oficina Hello Work, etc., conseguimos el empleo estable.
 - 课程包括参观职场、访问公共职业安定所等，与稳定就业挂钩。
 - Các chuyến tham quan nơi làm việc, các chuyến thăm Văn phòng ổn định việc làm Hello Work, v.v... sẽ được tổ chức để giúp bạn có được việc làm ổn định.

レベル1
Level1
Nivel1
等级1
Trình độ1

はじめてにほんごをべんきょうするひと、にほんごがすこしはなせるが、ひらがな・カタカナのよみかきがにがてなひとのコースです。

This class is for people who are studying Japanese for the first time, who can speak a little Japanese but cannot read or write Hiragana and Katakana very well.

Es un curso destinado a personas que aprenderán japonés por primera vez o pueden hablar un poco en japonés pero tienen dificultad para leer y escribir hiragana y katakana.

本课程适合日语初学者以及会说简单日语，但不擅长平假名/片假名读写的学员。

Đây là khóa học dành cho người mới bắt đầu học tiếng Nhật, và người có thể nói một chút tiếng Nhật, nhưng còn yếu về kỹ năng đọc, viết Hiragana và Katakana.

かいじょう

Access Map/ Mapa de acceso/ 会場/ Địa điểm

まつもとし きんろうしゃふくし センター
Matsumoto-shi Kinrosya Fukusi Centre
まつもとし ちゅうおう 4-7-26
4-7-26, Chuou, Matsumoto-city



ちゅういじこう/ Notes/ Notas/
注意事項/ Điểm cần lưu ý

もうしこみが おおいコースは はやく うけつけを おわることが あります。

- In the event we receive many applications, we may terminate the application process early.
- Si hay muchas inscripciones, es posible que el plazo de inscripción finalice antes de la fecha programada.
- 申請人数多时，可能暂停受理申请。
- Việc tiếp nhận đăng ký có thể sẽ kết thúc trong trường hợp số người đăng ký quá đông.

レベルチェックテストは かならず うけてください。 テストの けっかで けんしゅうを うけることが できないことが あります。レベルチェックテストには えんぴつ と けしごむを もってきてください。

- All participants are required to take the placement test to determine Japanese level. Please note that if the test results indicate that none of the course levels would be appropriate for your level, you may be asked to participate in upcoming courses instead. Please bring a pencil and an eraser for the placement test.
- Rendir la prueba de nivel (examen escrito y de conversación) es requisito básico para participar en los cursos. Según el resultado de estos exámenes, existe la posibilidad de no poder participar en el curso. Por favor, traer lápiz y borrador para el examen.
- 为了决定所属班级，请务必参加日语水平考试。如果考试结果与培训课程的水平不相符时，有可能会请您参加下一次以后的培训。日语水平测试时请带上书写工具。
- Nhất định hãy tham gia bài thi kiểm tra trình độ. Tùy vào kết quả của bài thi, có thể bạn sẽ không được tham gia khóa đào tạo. Hãy mang theo bút chì và cục tẩy để làm bài thi kiểm tra trình độ.



JICE Website

<https://www.jice.org/tabunka/course/>



JICE Facebook

しごとのためのにほんご

<https://www.facebook.com/jice.tabunka/>



一般財団法人日本国際協力センター
〒163-0716東京都新宿区西新宿二丁目7番1号
小田急第一生命ビル16階